TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGÂN SƠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **24**/2017/QĐST-HNGĐ	*Ngân Sơn, ngày 09 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2017/TLST - HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn chị **Lý Thị M**, sinh năm 1990 - Địa chỉ: Thôn A, xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Chỗ ở hiện tại: Xóm Khuổi Pất, xã Thịnh Vượng, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn anh **Triệu Văn T**, sinh năm 1989 - Địa chỉ: Thôn C, xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân gia đình thụ lý số: 31/2017/TLST - HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2017;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Lý Thị M và bị đơn anh Triệu Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Lý Thị M và bị đơn anh Triệu Văn T.

2.2. Về con chung: Hai bên đương sự nhất trí thỏa thuận để nguyên đơn chị Lý Thị M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Triệu Minh Q, sinh ngày 03/01/2010 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi (hiện cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường). Chị Lý Thị M không yêu cầu anh Triệu Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: Nguyên đơn chị Lý Thị M tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 08014, ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Chị Lý Thị M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơinhận:
- TAND tỉnh (01b);
- VKSND huyện Ngân Sơn (02b);
- Các đương sự (01b);
- Chi cục THADS Ngân Sơn (01b);
- UBND xã Thuần Mang (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Công